TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/ HS - ST
Ngày 12/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Triệu Thị Biên

2. Ông Nguyễn Viết Tác

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST- HS ngày 31/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST- HS ngày 28/6/2024 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN TIẾN TH** (tên gọi khác không); Sinh ngày 24 tháng 05 năm 1950 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Đinh Thị T (Đều đã chết); Vợ: Hoàng Thị T; Con: Có 01 con nuôi sinh năm 2000; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/1985 Nguyễn Tiến Th bị Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (*18 tháng thử thách*) về tội đánh bạc theo Bản án số: 05/1985/HSST. Ngày 01/6/2016 bị Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 83/QĐXPHC. Ngày 06/6/2018 Th đã chấp hành xong hình phạt trên. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/03/2024 đến ngày 31/03/2024 thì được hủy bỏ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. HOÀNG VĂN C (tên gọi khác không); Sinh ngày 25 tháng 03 năm 1970 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Y); Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số: 52/QĐ – UBKTHU ngày 10 tháng 6 năm 2024 Của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy C); Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức H (Đã chết) và bà Hoàng Thị H; Vợ: Nông Thị Ng; Con: 02 con (Con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2001); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/03/2024 đến ngày 31/03/2024 thì được hủy bỏ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. LỘC VĂN A (tên gọi khác không); Sinh ngày 11 tháng 9 năm 1985 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lộc Văn C và bà Ma Thị H; Vợ: Ma Thị Th; Con: 01 (Một) con sinh năm 2020; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/03/2024 đến ngày 31/03/2024 thì được hủy bỏ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. MA VĂN B (tên gọi khác không); Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn Đ và bà Hoàng Thị M (Đều đã chết); Vợ: Hoàng Thị A; Con: 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/03/2024 đến ngày 31/03/2024 thì được hủy bỏ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. TÔ HỮU PH (tên gọi khác không); Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1979 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Cán bộ kiểm lâm huyện Chợ Đồn; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy theo Quyết định đìn chỉ sinh hoạt Đảng số: 53/QĐ – UBKTHU ngày 10 tháng 6 năm 2024 Của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy C); Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Hữu Th (Đã chết) và bà Hạ Thị T; Vợ: Phan Thị Th; Con: 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/03/2024 đến ngày

31/03/2024 thì được hủy bỏ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:***

- Bà Bùi Thị M, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ C, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội

- Ông Bùi Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Đều vắng mặt có lý do (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người làm chứng:*** Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt có lý do (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 03 năm 2024, Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra phát hiện, lập biên bản đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B và Tô Hữu Ph đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây bài tú lơ khơ dưới nền nhà trong phòng ngủ của bị cáo Nguyễn Tiến Th tại thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ trên sới bạc số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) lá. Ngoài ra tiến hành thu giữ trên người các bị cáo và tạm giữ:

- Nguyễn Tiến Th số tiền 9.400.000đ (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Master X6, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng.

- Hoàng Văn C số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 7, mặt lưng màu xanh tím, đã qua sử dụng; 01 *(*Một*)* xe mô tô nhãn hiệu Stars110, màu xanh, biển kiểm soát 97F3-5230, đã qua sử dụng.

- Lộc Văn A số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng); 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME, mặt lưng màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves110, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 97B1-259.65, đã qua sử dụng.

- Ma Văn B số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y16, mặt lưng màu xanh rêu, đã qua sử dụng.

- Tô Hữu Ph số tiền 11.500.000đ (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY J8,

mặt lưng màu vàng đồng, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 97F4-8983.

Quá trình điều tra, truy tố xác định được: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25 tháng 3 năm 2024, bị cáo Nguyễn Tiến Th đang ở nhà thì có các bị cáo Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B, Tô Hữu Ph đến nhà chơi, uống nước. Trong quá trình uống nước tại nhà của bị cáo Th thì mọi người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài tú lơ khơ được thua bằng tiền Việt Nam đồng, rồi cùng nhau đi vào trong phòng ngủ của Th, lấy bộ tú lơ khơ bị cáo Th mua từ trước rồi ngồi xuống nền nhà đánh bạc. Bắt đầu tham gia đánh bạc, bị cáo Nguyễn Tiến Th có **14.100.000đ** (Mười bốn triệu một trăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc, Tô Hữu Ph có **6.000.000đ** (Sáu triệu đồng) dùng để đánh bạc, Lộc Văn A có **2.300.000đ** (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc, Hoàng Văn C có **2.000.000đ** (Hai triệu đồng) dùng để đánh bạc, Ma Văn B có **1.400.000đ** (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo Th, C, A, B, Ph sử dụng đánh bạc là **25.800.000đ** (Hai mươi năm triệu tám trăm nghìn đồng). Đến hồi 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 3 năm 2024, khi Nguyễn Tiến Th đang bỏ ra số tiền **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng), bị cáo Hoàng Văn C đang bỏ ra số tiền **100.000đ** (Một trăm nghìn đồng), để tại sới bạc để đánh ván tiếp theo, còn Tô Hữu Ph, Lộc Văn A và Ma Văn B chưa kịp bỏ tiền thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Chợ Đồn phát hiện, lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật.

Cách thức thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây bằng bài tu lơ khơ được thua bằng tiền Việt Nam đồng của các bị cáo là: Lộc Văn A là người lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại phòng ngủ của Th để tách lấy 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ từ quân bài át (*A*) đến quân bài chín (*9*) của cả bốn chất rô, cơ, bích, nhép để dùng đánh bạc và tự quy định là đầu tiên chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 03 quân bài và đem cộng lại theo các điểm tương ứng trên lá bài. Trong đó cách tính điểm của các quân bài là át (*A*) là 01 điểm, quân bài 02 (Hai) là 02 điểm, lần lượt như thế đến quân bài 09 (Chín) là 9 điểm. Thang điểm tính là 10 (Mười), nếu cộng tổng điểm 03 lá bài được chia trên 10 (Mười) điểm thì sẽ trừ đi 10 hoặc là trừ đi 20 điểm (Ví dụ 03 quân bài cộng vào được 19 điểm thì sẽ tính là 09 điểm). Sau đó so sánh xem bài ai có số điểm cao nhất (Thang 10 điểm hay còn gọi là tròn) sẽ là người cầm chương (Người trực tiếp chia bài cho từng người chơi, mỗi người 03 lá bài). Trong lúc chia bài để xác định người cầm chương và khi đang đánh nếu có từ 02 (Hai) người trở lên cùng bằng điểm nhau thì xác định bài to, nhỏ theo các chất Rô, Cơ, Bích, Nhép (*Trong đó quân bài át (A) rô là to nhất sau đó lần lượt đến 09 rô, 09…02 rô. Các chất bài khác (Cơ, Bích, Nhép) thì quân bài 09 là to nhất sau đó lần lượt đến 08… đến quân bài át (A).*

Khi chơi mỗi người chơi tiến hành đặt tiền cược số tiền **100.000đ** (Một trăm nghìn đồng), rồi mở ba lá bài ra cộng điểm để so với số điểm ba lá bài của những người chơi còn lại, khi đánh không cá cược với người cầm chương và những người chơi còn lại, nếu tổng điểm ba lá bài của người chơi lớn hơn tổng điểm ba lá bài của người cầm chương và những người còn lại thì người chơi sẽ thắng và được lấy toàn

bộ số tiền đã đặt cược trước đó là **500.000đ** (Năm trăm nghìn đồng), bao gồm số tiền **100.000đ** (Một trăm nghìn đồng) người đó đặt cược và **400.000đ** (Bốn trăm nghìn đồng) của 04 (Bốn) người chơi còn lại đặt cược và được tiếp tục cầm chương chia ván bài tiếp theo.

Tiến hành xác minh, lấy lời khai: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1964, trú tại tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Ngày 25/3/3024 có đến làm thuê (Làm mộc) cho gia đình bị cáo Nguyễn Tiến Th, rồi ngủ qua đêm tại nhà bị cáo Th, đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi tỉnh dậy thì thấy phòng ngủ của bị cáo Th sáng đèn nên mở cửa vào xem thì thấy các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B, Tô Hữu Ph đang đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây bài tú lơ khơ, sát phạt nhau bằng tiền mặt tại nền gạch hoa phòng ngủ của bị cáo Th. Thấy thế T ngồi lên giường ngủ của bị cáo Th, cách sới bạc 01m (Một mét) để xem, thì thấy những người trong sới bạc đánh mỗi lần cược là **100.000đ** (Một trăm nghìn đồng) trên một ván. Đến khoảng 00 giờ ngày 26/3/2024 thì bị Công an huyện Chợ Đồn kiểm tra, phát hiện.

Bà Hoàng Thị T (Vợ của Nguyễn Tiến Th) khai nhận: Tối ngày 25/3/2024 bà ngủ ở nhà bên nên bà không được biết, chứng kiến hay được hưởng lợi gì từ việc mọi người đánh bạc tại nhà ở của bà vào tối ngày 25/3/2024 và rạng sáng ngày 26/3/2024.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT – VKSCĐ ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B và Tô Hữu Ph về tội " *Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng".

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B và Tô Hữu Ph đều phạm tội "Đánh bạc".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Tiến Th từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn C từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lộc Văn A từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Ma Văn B từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Tô Hữu Ph từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

+ Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) Đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì ký hiệu C1; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) lá;

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 7, mặt lưng màu xanh tím, đã qua sử dụng tạm giữ của Hoàng Văn C; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME, mặt lưng màu bạc, đã qua sử dụng tạm giữ của Lộc Văn A; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y16, mặt lưng màu xanh rêu, đã qua sử dụng tạm giữ của Ma Văn B; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY J8, mặt lưng màu vàng đồng, đã qua sử dụng tạm giữ của Tô Hữu Ph (Tiêu hủy tất cả các phong bì đựng điện thoại sau khi Thi hành án); 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Stars110, màu xanh, biển kiểm soát 97F3-5230, số khung: RLGMA11BD4D234631; số máy: VMEM3G234631 đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn Cận; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves110, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 97B1-259.65, số khung: RLHJC5217CY320419; số máy: JC52E - 4487899 đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Lộc Văn Anh.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Th: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Master X6, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng (Tiêu hủy phong bì đựng điện thoại di động sau khi thi hành án);

+ Giao cho Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy:

5C63-325450 tạm giữ của Tô Hữu Ph để tiếp tục xác minh làm rõ theo quy định của pháp luật.

+ Giao cho Phòng Giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) biển kiểm soát 97F4-8983;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 25.800.000đ (Hai mươi năm triệu tám trăm nghìn đồng).

+ Về án phí: Buộc các bị cáo Ma Văn B, Lộc Văn A, Hoàng Văn C, Tô Hữu Ph phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Tiến Th được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị M và ông Bùi Văn H cùng khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn: đỏ đen, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy: 5C63-325450 có biển số theo đăng ký là 22S1-9960, tên chủ xe: Bùi Thị M, địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Chiếc xe hiện nay thuộc sở hữu của ông Bùi Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Là em ruột của Bùi Thị M) do bà M đã cho ông H chiếc xe trên kèm theo giấy tờ đăng ký xe (Bà M khẳng định từ khi cho H chiếc xe thì quyền sở hữu chiếc xe là của H và không liên quan đến bà). Năm 2013, khi học tại Đại học Nông lâm Thái Nguyên, H bị mất tại xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhưng không trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Nay, ông Bùi Văn H đề nghị được HĐXX trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn: đỏ đen, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy: 5C63-325450 đang bị tạm giữ trong vụ án.

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút ngày 25 tháng 3 năm 2024 đến hồi 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 3 năm 2024, các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B và Tô Hữu Ph đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây tú lơ khơ được thua bằng tiền Việt Nam tại phòng ngủ của Nguyễn Tiến Th. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 25.800.000đ (*Hai mươi năm triệu tám trăm nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B và Tô Hữu Ph là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản - sơ đồ - bản ảnh khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra. Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây tú lơ khơ được thua bằng tiền Việt Nam tại nhà ở của Nguyễn Tiến Th của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạm tội thuộc đồng phạm giản đơn, vai trò phạm tội như nhau.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Th 74 tuổi là người đủ 70 tuổi trở lên và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là *"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* và *"Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên"*. Ngoài ra bị cáo có vợ là Hoàng Thị T được Nhà nước tặng thưởng "*Huân chương chiến sỹ vẻ vang*" do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 28/6/1985 Nguyễn Tiến Th bị Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (*18 tháng thử thách*) về tội "Đánh bạc" theo Bản án số: 05/1985/HSST (Đã được xóa án tích). Ngày 01/6/2016 bị Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 83/QĐXPHC, ngày 06/6/2018 bị cáo Thắng đã chấp hành xong hình phạt trên (Đến nay đã đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Đối với bị cáo Hoàng Văn C: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*,*"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Ngoài ra bị cáo có bố

đẻ là Hoàng Đức H được nhà nước tặng thưởng "*Huân chương kháng chiến hạng ba*" do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Không.

- Đối với bị cáo Lộc Văn A: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải".* Ngoài ra bị cáo có ông nội là Lộc Văn M được tặng thưởng "*Huân chương kháng chiến hạng nhất*" do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Không.

- Đối với bị cáo Ma Văn B: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải".* Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là Ma Văn Đ được tặng thưởng "*Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng hai*" do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Không.

- Đối với bị cáo Tô Hữu Ph: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là Tô Hữu Th được Nhà nước tặng thưởng "Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng ba" do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Không.

[4] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét thấy trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có tổ chức, phân công. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình do đó để tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và được tiếp tục lao động làm ăn lương thiện HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly xã hội đối với các bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX sẽ xem xét nhân

thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để cân nhắc khi lượng hình từ đó quyết định mức hình phạt phù hợp với các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ tài liệu xác minh có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Hoàng Văn C, Ma Văn B, Lộc Văn A và Tô Hữu Ph đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính và có khả năng thi hành khoản tiền phạt, vì vậy HĐXX xét thấy việc áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo trên như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, xong vẫn có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th, năm 1985 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo (18 tháng thử thách) về tội "Đánh bạc". Ngày 01/6/2016 bị Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 83/QĐXPHC, ngày 06/6/2018 bị cáo Th đã chấp hành xong hình phạt trên (Đến nay đã đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo Th đã được xóa án tích và chấp hành tốt các quy định của địa phương. Bị cáo có 03 (Ba) tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên đủ điều kiện áp dụng mức phạt tù cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ –HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ - HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đồng thời vẫn đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo Hoàng Văn C, Ma Văn B, Lộc Văn A và Tô Hữu Ph có đủ điều kiện áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Th, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa nhận thấy mặc dù bị cáo và gia đình sở hữu một số tài sản có giá trị có thể đảm bảo thi hành án, tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo là người cao tuổi (74 tuổi) không còn trong độ tuổi lao động. Đồng thời HĐXX cũng đã nhận định về việc áp dụng hình phạt chính nghiêm khắc đối với bị cáo để tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 52 (Năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 (Một) phong bì ký hiệu C1- xác định là công cụ phạm tội và vật không có giá trị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 04 (Bốn) chiếc điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B, Tô Hữu Ph quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến việc đánh bạc lẽ ra cần trả lại cho các bị cáo. Nhưng để đảm bảo việc thi hành án cho các bị cáo cần thiết phải tạm giữ toàn bộ để thi hành án (*Tiêu hủy các phong bì đựng điện thoại di động sau khi thi hành án*).

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động tạm giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Th – xác định không liên quan đến việc đánh bạc, trả lại cho bị cáo (*Tiêu hủy phong bì đựng điện thoại di động sau khi thi hành án*).

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Stars110, màu xanh, biển kiểm soát 97F3-5230, số khung: RLGMA11BD4D234631; số máy: VMEM3G234631 đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn C - xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo cần thiết phải tạm giữ để thi hành án.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves110, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 97B1-259.65, số khung: RLHJC5217CY320419; số máy: JC52E - 4487899 đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Lộc Văn A – xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo cần thiết phải tạm giữ để thi hành án.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy: 5C63-325450 tạm giữ của bị cáo Tô Hữu Ph. Bị cáo Ph mua chiếc xe với giá tiền khoảng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tại thị trấn B, khi mua xe không có giấy tờ đăng ký xe, không làm thủ tục giấy tờ mua bán, không có người chứng kiến, khi mua bị cáo Ph không biết chiếc xe là tài sản trộm cắp và được gắn biển số của một chiếc xe khác – xét thấy không phải là phương tiện liên quan đến hành vi đánh bạc tuy nhiên chưa tìm được chủ sở hữu hay người quản lý hợp pháp và hiện nay chiếc xe là vật chứng trong một vụ án khác. Cần giao cho Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (Một) biển kiểm soát 97F4-8983 gắn trên xe YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy: 5C63-325450 tạm giữ của bị cáo Tô Hữu Ph. Quá trình điều tra xác định Biển kiểm soát 97F4-8983 có tên chủ xe theo biển số là Triệu Đình Q, sinh năm 1983, trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, thuộc loại xe WIN VALOUR, màu sơn đen. Chiếc xe được ông Q mua vào năm 2006 theo thủ tục đăng ký trọn gói, đến năm 2011 Q đã bán chiếc xe với giá tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), khi bán xe không làm thủ tục giấy tờ, không có người chứng kiến, không nhớ bán cho ai và hiện nay ông Q không có yêu cầu đề nghị gì

đối với Biển kiểm soát trên do đó giao cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn xử lý, giải quyết như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

- Tổng số tiền tịch thu trong vụ án là 25.800.000đ (*Hai mươi năm triệu tám trăm nghìn đồng*) - xác định đây là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Đối với bà Hoàng Thị T, sinh năm 1951, trú tại thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*Vợ bị cáo Nguyễn Tiến Th*). Quá trình điều tra xác định bà T không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn không xem xét xử lý là phù hợp.

[7]. Đối với nội dung mất 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 22S1-9960, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy: 5C63-325450 của Bùi Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Qua điều tra xác định khi mua chiếc xe mô tô trên bị cáo Tô Hữu Ph không biết chiếc xe là tài sản trộm cắp và được gắn biển số của một chiếc xe khác. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến Th là người cao tuổi (74 tuổi) và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Các bị cáo Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B, Tô Hữu Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, án phí và vật chứng là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B, Tô Hữu Ph phạm tội "Đánh bạc".

[1]. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Y, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết

định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lộc Văn A 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ma Văn B 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tô Hữu Ph 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) lá, đã qua sử dụng; 01 (Một) phong bì ký hiệu C1.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 25.800.000đ (Hai mươi năm triệu tám trăm nghìn đồng).

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 7, mặt lưng màu xanh tím, đã qua sử dụng tạm giữ của Hoàng Văn C; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME, mặt lưng màu bạc, đã qua sử dụng tạm giữ của Lộc Văn A; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y16, mặt lưng màu xanh rêu, đã qua sử dụng tạm giữ của Ma Văn B; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY J8, mặt lưng màu vàng

đồng, đã qua sử dụng tạm giữ của Tô Hữu Ph (*Tiêu hủy các phong bì đựng điện thoại di động sau khi thi hành án*).

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Stars110, màu xanh, biển kiểm soát 97F3-5230, số khung: RLGMA11BD4D234631; số máy: VMEM3G234631, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn C; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves110, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 97B1-259.65, số khung: RLHJC5217CY320419; số máy: JC52E - 4487899, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Lộc Văn A.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Th: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Master X6, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng (*Tiêu hủy phong bì đựng điện thoại di động sau khi thi hành án*).

- Giao cho Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, số khung: RLCS5C630AY325456; số máy: 5C63-325450 tạm giữ của Tô Hữu Ph.

- Giao cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn xử lý theo quy định của pháp luật: 01 Biển kiểm soát 97F4 – 8983.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Tiến Th. Các bị cáo Hoàng Văn C, Lộc Văn A, Ma Văn B, Tô Hữu Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

[4]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười năm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- VKSND H.Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG NGỌC ANH